Is\_Bài 01: Viết hàm

def max\_min(\*numbers)

trả lại cả giá trị max, min của nhiều số được truyền vào

Bài 02: Viết hàm

def reverse\_string(str)

trả lại chuỗi đảo ngược của chuỗi str

Bài 03: Viết hàm

def is\_perfect(n)

để kiểm tra xem số tự nhiên n có phải là số hoàn hảo hay ko, trả lại True nếu có, False nếu không.

Ghi chú: Xem định nghĩa về số hoàn hảo: http://hanoimoi.com.vn/Tin-tuc/Thieu-nhi/592454/so-hoan-hao-la-gi

Bài 04: Viết hàm

def is\_prime(n)

để kiểm tra xem số tự nhiên n có phải số nguyên tố hay không, nếu có thì trả lại True, nếu không thì trả lại False

Bài 05: Viết hàm

def count\_upper\_lower(str)

trả lại số lượng chữ cái viết hoa, số lượng chữ cái viết thường trong chuỗi str

Bài 06: Viết hàm

def is\_pangram(str, alphabet)

đề kiểm tra xem chuỗi str có phải là Pangram không, trả lại True nếu có, False nếu không

Ghi chú: Pangram là chuỗi chứa mỗi chữ cái trong bảng alphabet ít nhất 1 lần

Bài 07: Viết hàm

def create\_matrix(n, m)

xử lý việc tạo ra ma trận n hàng, m cột với giá trị phần tử tại (i, j) = i\*j

Bài 08: Viết hàm

def body\_mass\_index(m, h)

để tính toán chỉ số BMI của một người với cân nặng m (kg), chiều cao h (m)

Viết hàm

def bmi\_information(m, h)

để đưa ra thông tin về chỉ số BMI cũng như phân loại mức độ gầy - béo của người cân nặng m, chiều cao h

Bài 09: Viết hàm

def change\_upper\_lower(str)

chuyển toàn bộ các ký tự in hoa sang in thường và in thường thành in hoa trong str

Bài 10: Viết hàm đệ quy đếm và trả về số lượng chữ số lẻ của số nguyên dương n cho trước.

Ví dụ: Hàm trả về 4 nếu n là 19922610 (do n có 4 số lẻ là 1, 9, 9, 1)

Bài 11: Cho dãy số Tribonacci với công thức truy hồi sau:

F(n) = F(n-1) + F(n-2) + F(n-3), F(1) = 1, F(2) = 1, F(3) = 2

Xây dựng 2 hàm để tìm ra số thứ n trong dãy số theo:

+ Hàm Đệ quy

+ Hàm Không đệ quy